TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:109/2018/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1988

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T- sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1988

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T- sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc T đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung; công sức; ruộng canh tác: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc T đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc T đều xác định vợ chồng không nợ ai tài sản gì và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T xin nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/05053 ngày 16/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị T đã nộp đủ án phí DSST. Hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/05053 ngày 16/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã Thượng Lan;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Thông